OÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TC** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2024/HSST
Ngày 08-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TC, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lò Mai Xiêng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Xuân Tư và bà Lý Thị Vinh.

- Thư ký phiên toà: Bà Lò Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện TC tham gia phiên toà: Bà Bạc Thị Thoản - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Toà án nhân huyện TC, tỉnh Sơn La và tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện TC, tỉnh Sơn La xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 98/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Lò Văn T, tên gọi khác: Không; sinh năm 1994 tại huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: bản Sai Chiên, xã CP, huyện TC, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Thương (đã chết) và bà Hoàng Thị Vắn, sinh năm 1978; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 24 tháng 01 năm 2024. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

Người tham gia tố tụng khác: Ông Lò Văn Bưởi, ông Lò Văn Đạt- Cán bộ chiến sỹ Đội hỗ trợ tư pháp Công an huyện TC. Tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 24/01/2024, Tổ công tác Công an huyện TC, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản Sai Chiên, xã CP, huyện TC, phát hiện bắt quả tang Lò Văn T có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói nilon màu xanh bên trong có chứa chất bột cục màu trắng hồng nghi là Heroine và ma túy tổng hợp trộn lẫn (theo Lò Văn T khai là Heroine và ma túy tổng hợp trộn lẫn).

Hồi 20 giờ 30 phút ngày 24/01/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu giám định, kết quả: số chất bột cục màu trắng hồng nghi là Heroine và ma túy tổng hợp trộn lẫn trong gói nilon màu xanh có khối lượng 0,52 gam. Trích toàn bộ 0,52 gam, ký hiệu T1 gửi giám định.

Kết luận giám định số: 435/KL-KTHS ngày 30/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu T1 là ma túy, loại Methamphetamine và Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,52 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,52 gam, loại Methamphetamine và Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine. Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lò Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 24/01/2024, Lò Văn T đi bộ một mình từ nhà ở bản Sai Chiên, xã CP, huyện TC, tỉnh Sơn La đi lên bản Lái Kính, xã Phổng Lái, huyện TC, tỉnh Sơn La mục đích để tìm mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Khi T đi đến khu vực bản Lái Kính, xã Phổng Lái, huyện TC, Tá gặp và hỏi mua được ma túy của một người phụ nữ dân tộc thái (T không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu) một gói ma túy gói bằng nilon màu xanh bên trong có Heroine và hồng phiến trộn lẫn với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cầm gói ma túy ở tay phải, rồi đi bộ quay về nhà. Khi Tá đi đến khu vực bản Sai Chiên, xã CP, huyện TC thì bị tổ công tác Công an huyện Thuận Châu phát hiện, bắt quả tang và thu giữ cùng vật chứng.

Tại bản Cáo trạng số: 53/CT- VKSTC ngày 15 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC đã truy tố bị cáo Lò Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo Lò Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân huyện TC đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân huyện TC giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 30 (ba mươi) tháng tù đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ phong bì đã bóc mở niêm phong vật chứng ban đầu.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn T.

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn T thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TC, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Ngày 24/01/2024 bị cáo Lò Văn T đã có hành vi cất giữ trái phép 0,52 gam chất ma tuý (loại (Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine và Methamphetamine trộn lẫn) trong người với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực bản Sai Chiên, xã CP, huyện TC, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với kết quả điều tra, phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 24/01/2024; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định; Kết luận giám định số: 435/KL-KTHS ngày 30/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; lời khai của người chứng kiến.

Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận hành vi cất giữ trái phép 0,52 gam chất ma tuý (loại (Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine và Methamphetamine trộn lẫn) trong người với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời của bị cáo Lò Văn T đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Bị cáo Lò Văn T mục đích mua bán ma túy để hưởng lợi, thu lợi bất chính. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Bị cáo Lò Văn T không có tài sản, không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Bị cáo Lò Văn T khai mua của một người phụ nữ dân tộc thái (Tá không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu) tại khu vực bản Lái Kính, xã Phổng Lái, huyện TC, tỉnh Sơn La vào ngày 24/01/2024. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh. Do đó, buộc bị cáo Lò Văn T phải chịu trách nhiệm về số ma túy bị thu giữ.

[6] Vật chứng vụ án: Đối với 01 mảnh nilon màu xanh, 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu là công cụ phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, vật không có giá trị, không sử dụng được cần tịch thu tiêu hủy căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo Lò Văn T là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo có ý kiến xin miễn án phí hình sự sơ thẩm, cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 32 (ba mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/01/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì niêm phong có viền màu xanh đỏ, mặt trước ghi: Vật chứng nhập kho vụ Lò Văn T- MBTPCMT, bắt ngày 24/01/2024. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 077037 đè lên các mép dán của phong bì và trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện TC. Sau đó, dùng băng dính màu trắng đè lên giấy niêm phong và các mép dán giáp lai của phong bì. Bên trong có: 01 mảnh nilon màu xanh, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/4/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TC và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TC).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn T.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Lò Văn T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- CA huyện TC;
- Chi cục THADS huyện TC;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lò Mai Xiêng